

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN TOÁN 6

NĂM HỌC: 2021-2022

TUẦN 15: Từ 13/12/2021 đến 18/12/2021

Tiết 1+ Tiết 2

BÀI 3: **BIỂU ĐỒ TRANH**

I/ Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu

Cho bảng dữ liệu sau:

Số học sinh khối lớp 6 được điểm 10 Toán trong tuần

Ngày	Số học sinh được 10 điểm môn Toán
Thứ Hai	  
Thứ Ba	 
Thứ Tư	
Thứ Năm	    
Thứ Sáu	  

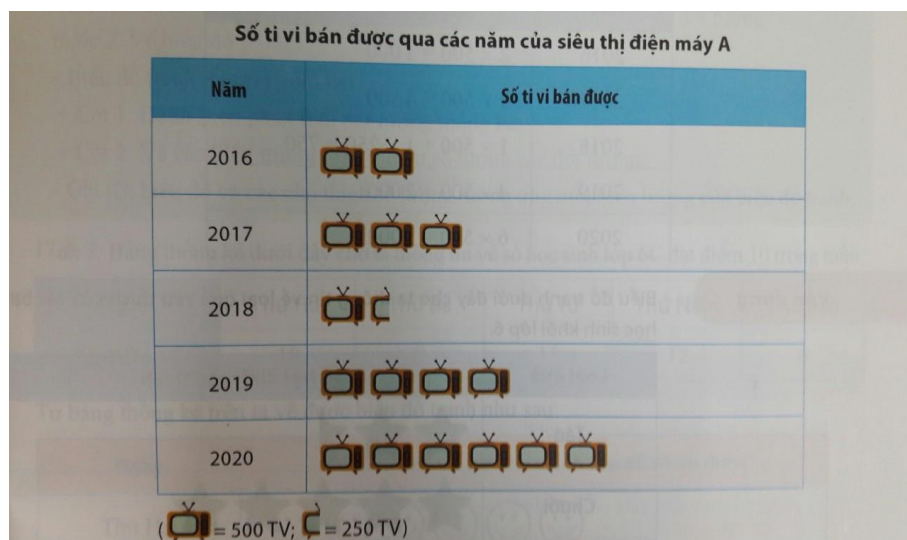
( = 1 học sinh)

+ Hãy gọi tên loại biểu đồ trên.

+ Hãy mô tả các thông tin có từ biểu đồ.

1. Ôn tập và bổ sung kiến thức.

HĐKP1: Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số ti vi (TV) bán được qua các năm của siêu thị điện máy A. Hãy mô tả các thông tin có được từ biểu đồ trong hình vẽ



=> **Biểu đồ tranh** sử dụng biểu tượng hoặc hình ảnh để thể hiện dữ liệu. Biểu đồ tranh có tính trực quan, dễ hiểu. Trong biểu đồ tranh, một biểu tượng (hoặc hình ảnh) có thể thay thế cho một số các đối tượng.

Học sinh đọc Ví dụ 1 (sgk trang 105)

2. Đọc biểu đồ tranh

HS đọc và thực hiện khám phá 2

HĐKP2:

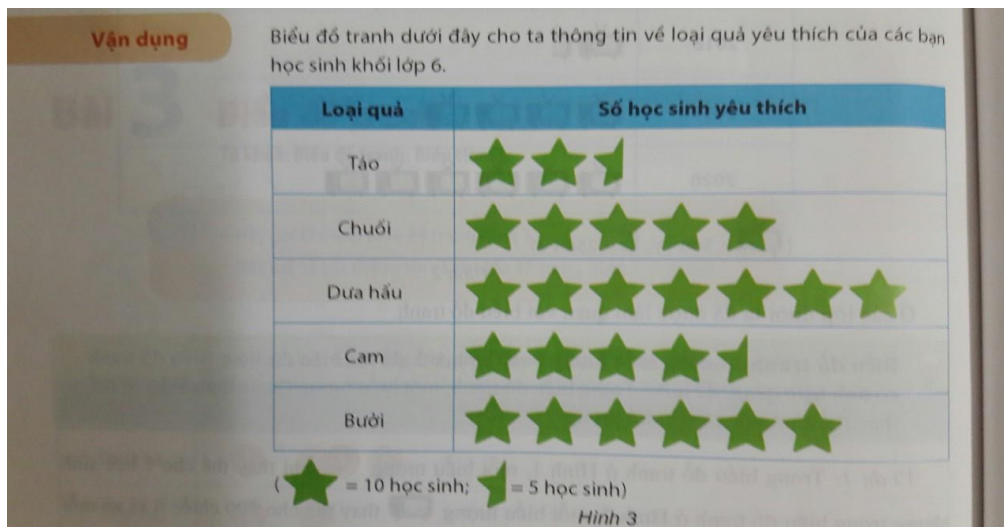
Hãy xem biểu đồ tranh ở hình 1 và đọc số học sinh được điểm 10 môn toán trong tuần của khối sáu

HS đọc ví dụ 2

Ví dụ 2:

Năm	Số ti vi bán được
2016	$2 \times 500 = 1000$
2017	$3 \times 500 = 1500$
2018	$1 \times 500 + 1 \times 250 = 750$
2019	$4 \times 500 = 2000$
2020	$6 \times 500 = 3000$

HS thực hiện vận dụng



Hãy đọc biểu đồ để trả lời câu hỏi sau

a/ Loại quả nào được học sinh khối 6 yêu thích nhiều nhất?

b/ Loại quả nào được học sinh khối 6 yêu thích ít nhất?

c/ Em hãy đọc số lượng học sinh yêu thích đối với từng loại quả?

3. Vẽ biểu đồ tranh

HĐKP3:

Hs thực hiện

Để biểu diễn dữ liệu thống kê từ bảng vào biểu đồ tranh, ta thực hiện các bước sau:

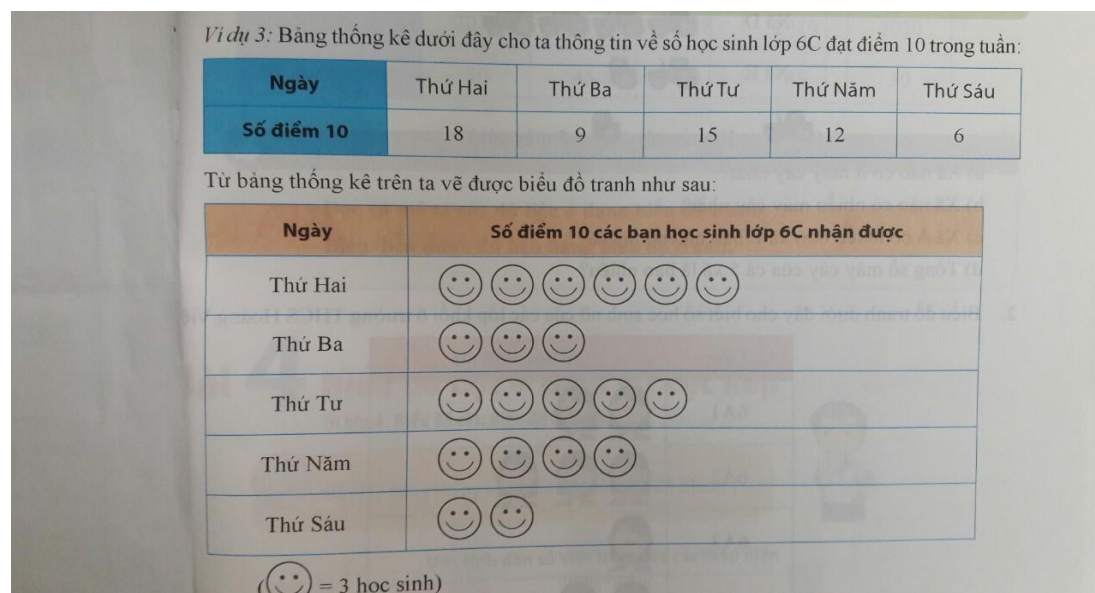
Bước 1: Chuẩn bị:

- Chọn biểu tượng (hoặc hình ảnh) đại diện cho dữ liệu cần biểu diễn.
- Xác định mỗi biểu tượng (hoặc hình ảnh) thay thế cho bao nhiêu đối tượng.

Bước 2 : Vẽ biểu đồ tranh:

- Biểu đồ tranh thường gồm hai cột :
 - + Cột 1: Danh sách phân loại đối tượng thống kê.
 - + Cột 2: Vẽ các biểu tượng thay thế đủ số lượng các đối tượng.
- Ghi tên biểu đồ và các chú thích số lượng tương ứng mỗi biểu tượng của biểu đồ tranh.

HS học ví dụ 3



Thực hành:

Một cửa hàng bán xe đạp ghi lại số xe bán được trong tháng bằng bảng số liệu sau:

Số xe bán được trong tháng

Màu xe	Xanh dương	Xanh lá cây	Đỏ	vàng	Trắng bạc
Số xe bán được	20	15	30	10	25

Sử dụng các biểu tượng sau để vẽ biểu đồ tranh thể hiện bằng bảng thống kê trên

 =10

 =5 xe

II/ Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.

Học sinh thực hiện các yêu cầu của giáo viên trong hoạt động 1

III/ Hoạt động 3: Hướng dẫn bài tập về nhà

Bài 1 (SGK / Trang 108)

Bài 2 (SGK / Trang 108)

IV/ Thắc mắc của học sinh

Các em chuẩn bị bài và ghi lại những điều chưa hiểu, để hỏi Thầy, Cô khi học online theo mẫu:

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Toán	Ví dụ: Mục A: Phần B: Trong bài học	1. 2. 3.

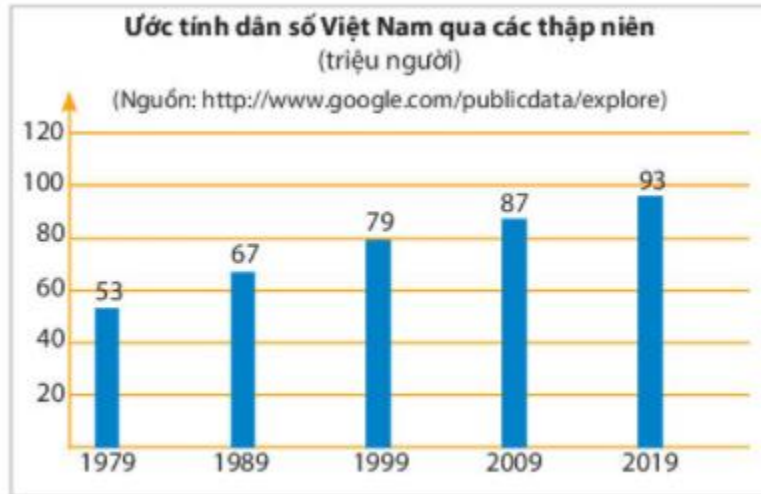
TIẾT 3 + Tiết 4

BÀI 4 : BIỂU ĐỒ CỘT – BIỂU ĐỒ CỘT KÉP

I/ Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu

Học sinh thực hiện yêu cầu sau

+ Hãy lập bảng thống kê tương ứng với biểu đồ ở hình 1.



Hình 1

1. Ôn tập biểu đồ cột

HĐKP1:

Không nên dùng biểu đồ tranh để biểu diễn số liệu ở Hình 1.

Bởi vì vẽ biểu đồ tranh sẽ tốn nhiều thời gian hơn, biểu đồ cột dễ thể hiện (có chiều rộng không đổi, chiều cao cách đều nhau đại diện cho các số liệu đã cho) và cũng dễ xem và nhận xét dữ liệu đã thống kê hơn.

=> **Biểu đồ cột:** Là biểu đồ biểu diễn dữ liệu vẽ các cột không đổi, cách đều nhau và có chiều cao đại diện cho số liệu đã cho.

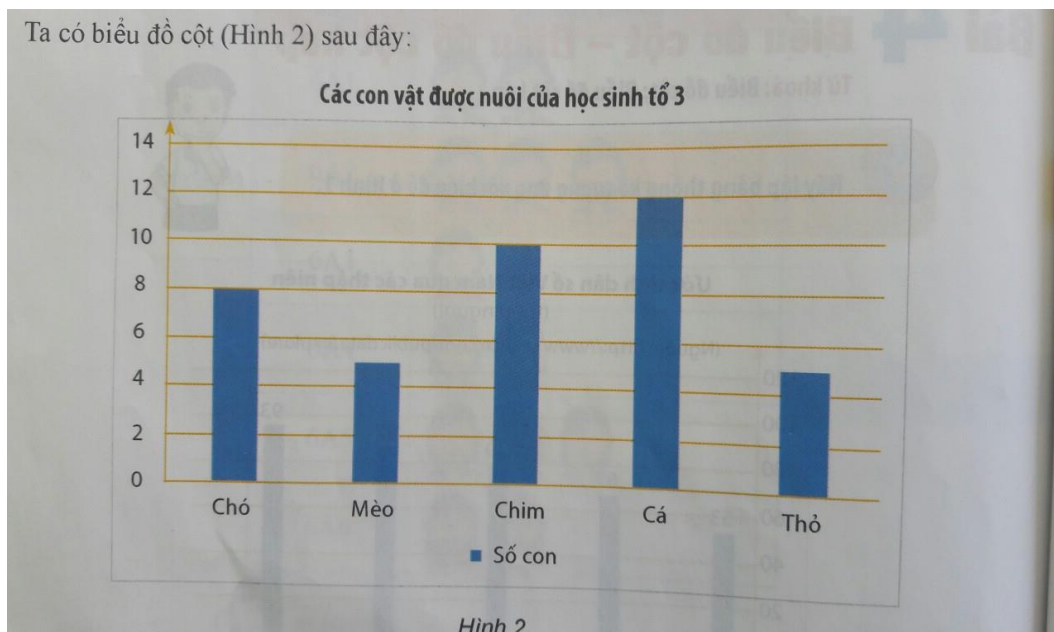
Ví dụ 1: Từ bảng số liệu

Các con vật được nuôi củ học sinh tổ 3

Con vật được nuôi	Số con
Chó	8
Mèo	5

Chim	10
Cá	12
Thỏ	5

Ta có biểu đồ cột (Hình 2 sau)



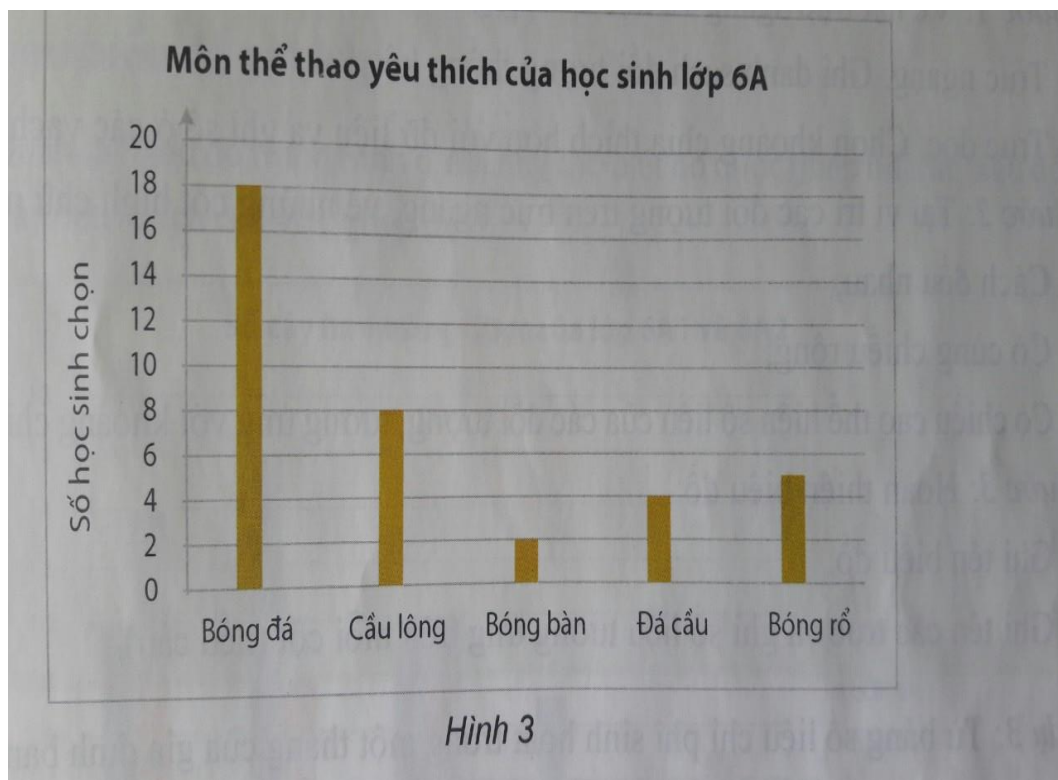
2. Đọc biểu đồ cột

HĐKP2:

Quan sát biểu đồ ở hình 2, em hãy cho biết chiều cao của cột hình chữ nhật biểu diễn các thông tin gì?

=> **Khi đọc biểu đồ cột, ta nhìn theo một trục để đọc danh sách các đối tượng thống kê và nhìn theo trục còn lại để đọc số liệu thống kê tương ứng với các đối tượng đó (cần lưu ý thang đo của trục số liệu khi đọc các số liệu).**

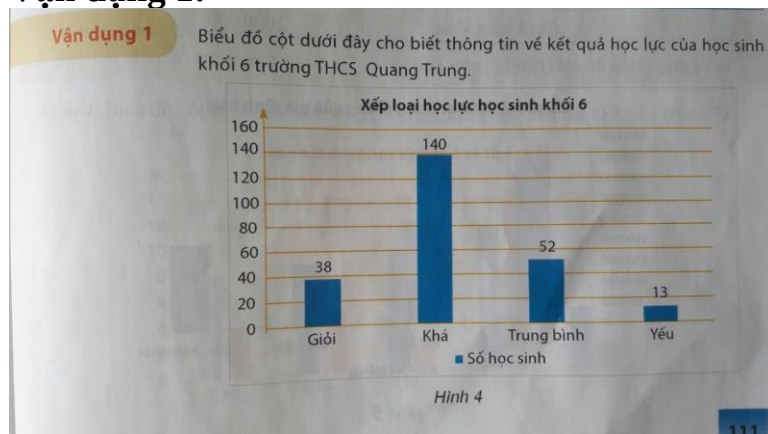
Ví dụ 2: cho biểu đồ cột



Từ biểu đồ cột trên ta có bảng thống kê sau
Các môn thể thao học sinh lớp 6A chọn

Môn thể thao	Bóng đá	Cầu long	Bóng bàn	Đá cầu	Bóng rổ
Số học sinh chọn	10	8	2	4	5

Vận dụng 1:



- a) Học sinh khối 6 trường THCS Quang Trung xếp loại lực nào là đông nhất?
 b) Trường THCS Quang Trung có bao nhiêu học sinh khối 6 có học lực trên trung bình?

3. Vẽ biểu đồ cột

HĐKP3:

Nếu khối 6 trường THCS Quang Trung có 50 học sinh xếp loại giỏi thì biểu đồ thay đổi thì: Trục dọc của cột học sinh giỏi tăng lên 12 đơn vị.

=> Để vẽ biểu đồ cột biểu diễn bảng số liệu, ta thực hiện các bước sau:

Bước 1: Vẽ hai trục ngang và dọc vuông góc với nhau:

- Trục ngang. Ghi danh sách đối tượng thống kê.
- Trục dọc: Chọn khoảng chia thích hợp với dữ liệu và ghi số ở các vạch chia.

Bước 2 : Tại vị trí các đối tượng trên trục ngang, vẽ những cột hình chữ nhật:

- Cách đều nhau;
- Có cùng chiều rộng;
- Có chiều cao thể hiện số liệu của các đối tượng, tương ứng với khoảng chia trên trục dọc.

Bước 3: Hoàn thiện biểu đồ:

- Ghi tên biểu đồ.
- Ghi tên các trục và ghi số liệu tương ứng trên mỗi cột (nếu cần).

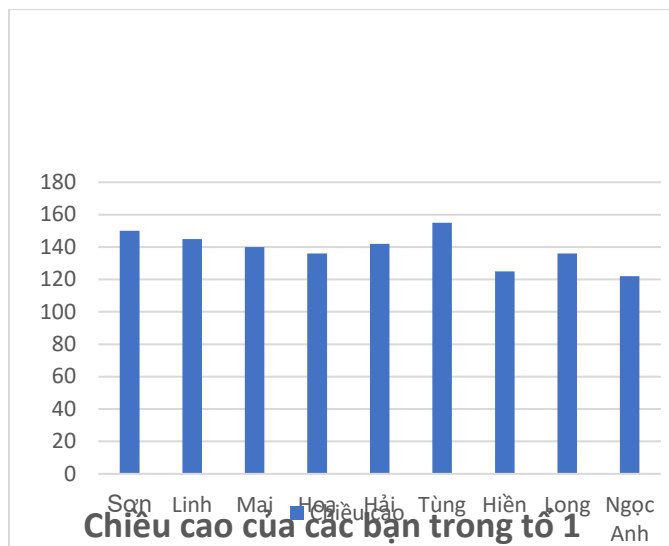
Thực hành 1:

Vẽ biểu đồ cột biểu diễn các môn thi tập trung cuối học kì của bạn lan được cho trong bảng sau

Môn học	Ngữ văn	toán	Ngoại ngữ 1	Giáo dục công dân	Lịch sử và địa lí	Khoa học tự nhiên
điểm số	8	6	10	6	9	5

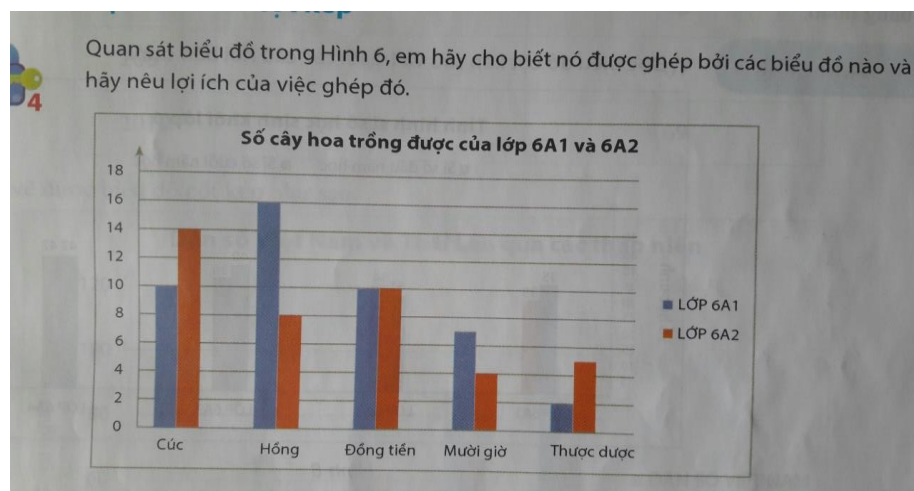
Vận dụng 2:

Thống kê chiều cao của các bạn trong tổ 1



4. Giới thiệu biểu đồ cột kép

HĐKP4:

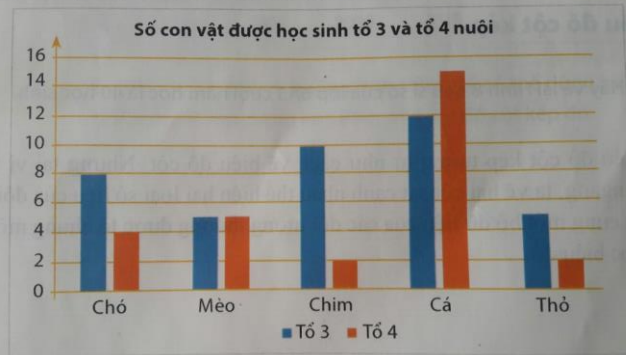


Hình 6

=> Để so sánh một cách trực quan từng cặp số liệu của hai bộ dữ liệu cùng loại, người ta ghép hai biểu đồ cột thành một biểu đồ cột kép

Ví dụ 4:

Ví dụ 4: Biểu đồ cột kép biểu diễn số con vật nuôi của học sinh hai tổ 3 và 4 (Hình 7).



Hình 7

5. Đọc biểu đồ cột kép

HĐKP5:

- Số cá của tổ 3: 12 con
- Số cá của tổ 4: 15 con.

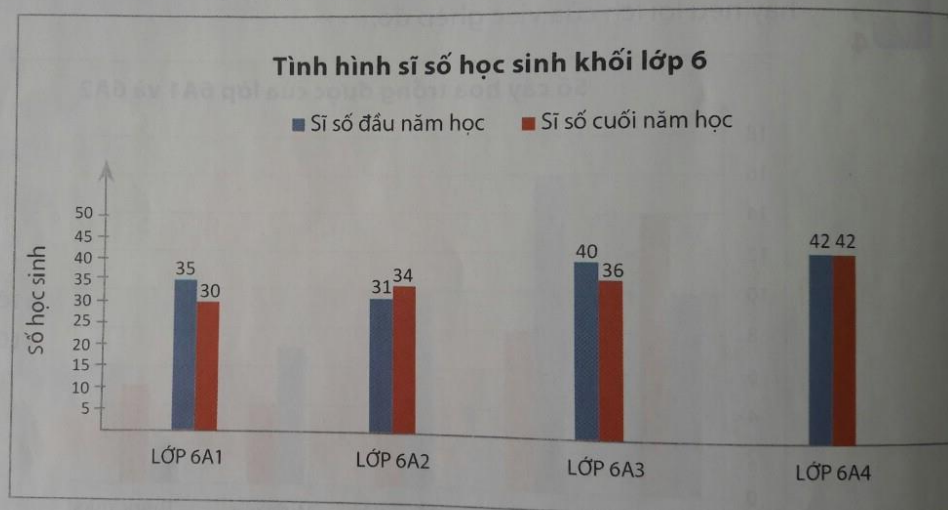
=> **Đọc biểu đồ cột kép cũng tương tự như đọc biểu đồ cột, nhưng lưu ý với mỗi đối tượng thống kê, ta thường đọc một cặp số liệu để tiện so sánh sự hơn kém, tăng giảm.**

Thực hành 2:

bằng nhau.

Thực hành 2

Đọc biểu đồ cột kép sau và trả lời các câu hỏi bên dưới.



Hình 8

- a) Biểu đồ kép trên cho ta những thông tin gì?
 b) Trong các lớp nêu trên, lớp nào có sĩ số tăng, lớp nào có sĩ số giảm, lớp nào có sĩ số không đổi?
 c) Lớp nào có lượng học sinh thay đổi nhiều nhất?

6. Vẽ biểu đồ cột kép

HĐKP6: học sinh thực hiện

=> Cách vẽ biểu đồ cột kép tương tự như cách vẽ biểu đồ cột. Nhưng tại vị trí ghi mỗi đối tượng trên trục ngang, ta vẽ hai cột sát cạnh nhau thể hiện hai loại số liệu của đối tượng đó. Mỗi loại số liệu khác nhau tô màu khác nhau, còn các cột thể hiện cùng một bộ dữ liệu được tô chung một màu để thuận tiện cho việc đọc biểu đồ.

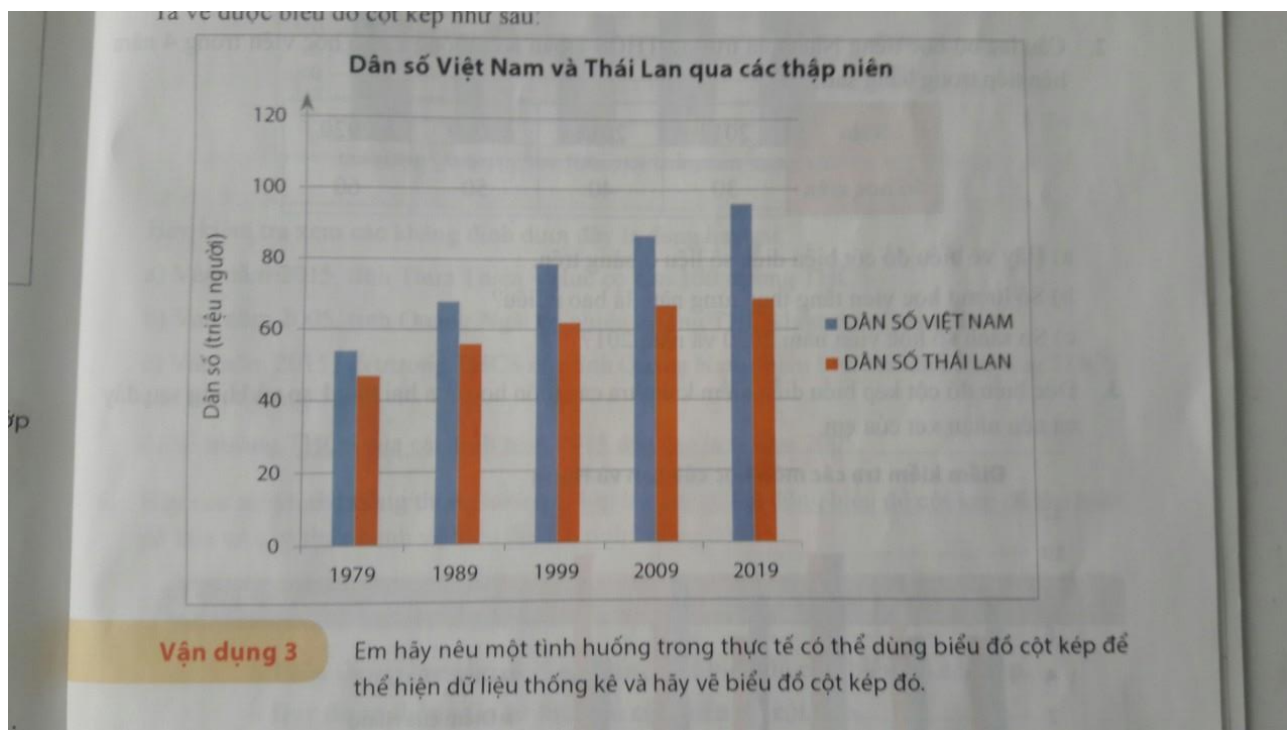
Ví dụ 6

Ví dụ 6: Từ bảng thống kê số liệu về dân số Việt Nam và Thái Lan sau đây:
 (Nguồn: <https://www.google.com/publicdata/explore>)

Năm	Ước tính dân số Việt Nam (triệu người)	Ước tính dân số Thái Lan (triệu người)
1979	53	47
1989	67	56
1999	79	62
2009	87	67
2019	93	69

Ta vẽ được biểu đồ cột kép như sau:

Dân số Việt Nam và Thái Lan qua các thập niên



Vận dụng 3: học sinh thực hiện

II/ Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.

Học sinh thực hiện các yêu cầu của giáo viên trong hoạt động 1

III/ Hoạt động 3: Hướng dẫn bài tập về nhà

Bài 1 ,Bài 2 , bài 3, bài 4 9SGK trang 116-117

IV/ Thắc mắc của học sinh

Các em chuẩn bị bài và ghi lại những điều chưa hiểu, để hỏi Thầy, Cô khi học online theo mẫu:

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Toán	Ví dụ: Mục A: Phần B: Trong bài học	1. 2. 3.